

PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

Xây dựng và phát triển nhà trường

Giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2035.

Căn cứ Luật số 42/2019/QH14 ngày 16 tháng 4 năm 2019 của quốc hội; Luật số 123/2025/QH, thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2025, hiệu lực ngày 01/1/2026 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Giáo dục năm 2019

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Căn cứ Quyết định số 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGD&ĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư 19/2023/TT-BGD&ĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 13/VBHN-BGD&ĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư ban hành về Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 14/VBHN-ĐTGD, ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư ban hành quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Quyết định 1164/QĐBGD&ĐT ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Bộ Giáo dục Đào tạo; Quyết định ban hành kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã An Châu lần thứ I nhiệm kỳ 2025-2030, tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã An Châu trong giai đoạn hiện nay (sau sát nhập, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp)

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Chi bộ trường mầm non Diễn Trung nhiệm kỳ 2025-2030; Căn cứ tình hình thực tế và kế thừa kết quả thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển của Trường mầm non Diễn Trung giai đoạn 2020-2025 tầm nhìn đến năm 2030

Trường mầm non Diễn Trung xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030 tầm nhìn đến năm 2035 như sau:

I. THỰC TRẠNG

1. Thực trạng địa phương

Xã An Châu được thành lập trên cơ sở sát nhập 4 xã Diễn Thịnh; Diễn Tân; Diễn Trung, Diễn An. Xã có tổng diện tích đất tự nhiên 43,87 km²; dân số 43.437 người với 36 xóm, xã chính thức đi vào hoạt động từ ngày 1/7/2025. Toàn xã có 11 sở giáo dục, trong đó có 3 trường THCS; 4 trường Tiểu học; 4 trường mầm non và 3 nhóm trẻ ngoài công lập; 2 giáo xứ nuôi dạy trẻ. 11/11 trường học trên địa phương đã đạt chuẩn Quốc gia. Xã An Châu sát nhập là bước đi quan trọng nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao năng lực hiệu quả của chính quyền cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, phát triển kinh tế xã hội nhanh, vững. Tuy nhiên sau sát nhập quy mô về diện tích tự nhiên và dân số lớn, phong tục tập quán của các xã có nhiều điểm không tương đồng, cơ sở vật chất chưa đồng bộ. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã An Châu lần thứ nhất nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã nêu rõ: Trong nhiệm kỳ 2025 - 2030, xã An Châu tiếp tục chỉ đạo đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, quan tâm, chăm lo, xây dựng, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, tiếp tục quan tâm đầu tư xơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường duy trì và nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia.

Địa phương có truyền thống văn hóa lâu đời với nhiều di tích lịch sử cấp Quốc gia, lễ hội dân gian và nét sinh hoạt văn hoá cộng đồng, công tá bảo tồn và phát huy giá trị văn hoá truyền thống luôn được chú trọng, đồng thời đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng nông thôn mới được triển khai hiệu quả, tạo diện mạo mới cho địa phương.

Kinh xã – xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, chính quyền và nhân dân quan tâm đến sự nghiệp giáo dục. Cơ sở hạ tầng từng bước được cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển giáo dục mầm non;

2. Thực trạng nhà trường

Trường mầm non Diễn Trung đóng trên địa bàn xóm 5, trường được thành lập vào năm 2011. Đến nay đã có 15 năm xây dựng và phát triển. Trường là cơ sở giáo dục mầm non thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng; Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành trên địa bàn xã An Châu. Trường đạt kiểm định chất lượng mức 2 và chuẩn quốc gia mức 1 theo Quyết định số 2558/QĐ – UBND Tỉnh Nghệ An ngày 09 tháng 07 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An. Trong những năm qua trường mầm non Diễn Trung luôn luôn thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, tạo được sự tin tưởng trong CMHS và nhân dân.

2.1. Quy mô số lượng

- Tổng số nhóm lớp 19 (02 nhóm trẻ, 17 lớp mẫu giáo)
- Tổng số học sinh: 566. Trong đó
 - + Nhóm trẻ 24 - 36 tháng: 02 nhóm với 56 trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 3 - 4 tuổi: 5 lớp với trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi: 6 lớp với trẻ
 - + Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi: 6 lớp với trẻ

2.2. Chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Nhà trường luôn quán triệt với phương châm “An toàn – Yêu thương – Chất lượng – Sáng tạo”. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ được thực hiện đồng bộ gắn với yêu cầu đổi mới và giáo dục hội nhập quốc tế

- 100% trẻ đến trường học ngày 2 buổi/ngày, ăn, ở bán trú. 100% trẻ học đầy đủ theo chương trình GDMN, tham gia các buổi trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá do trường, lớp tổ chức.

- An toàn cho trẻ 100% về thể chất và tinh thần. Hằng năm nhà trường tổ chức tập huấn phòng chống tai nạn thương tích, phòng cháy, chữa cháy, kiểm tra điều kiện an toàn của sân chơi, phòng học, đồ dùng, trang thiết bị. Trong những năm gần đây không xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng;

- Chế độ dinh dưỡng: Xây dựng khẩu phần, thực đơn đảm bảo cân đối, đủ 4 nhóm chất. Bếp ăn được thực hiện theo quy định 1 chiều, đạt vệ sinh ATTP. Thực đơn được thay đổi luân phiên theo mùa, tuần giúp trẻ ăn ngon miệng và hết suất nhằm phát triển thể lực toàn diện, thực đơn và các món ăn được công khai trên Website của nhà trường và các nhóm, lớp.

- Tình trạng sức khỏe: 100% trẻ được khám sức khỏe 01 lần/năm, cân đo và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 3 lần/năm. Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 2,5%, thể thấp còi dưới 4% và giảm dần với với đầu năm học.

- Chất lượng giáo dục: Nhà trường thực hiện chương trình GDMN theo Thông tư 28/2016/TT-BGD&ĐT (đã sửa đổi, bổ sung theo văn bản hợp nhất 01/VBHN/2021)

- Trên 95% trẻ đạt yêu cầu phát triển ở cả 5 lĩnh vực

- 98% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình, sẵn sàng vào lớp 1

- Các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông được lồng ghép thường xuyên, phù hợp đặc điểm lứa tuổi.

2.3. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Số lượng giáo viên bình quân 1.73 cô/lớp, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn. Giáo viên nhiệt tình, yêu nghề, mến trẻ, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác CSGD trẻ, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác CSGD trẻ, cụ thể:

- Tổng số CBGVNV: 51 người, trong đó; Biên chế 38 (CBQL là 3; giáo viên 33, nhân viên 2) Hợp đồng trường (nhân viên nấu ăn 11; nhân viên bảo vệ 1)

- Trình độ chuyên môn CBGVNV biên chế: Đạt chuẩn 100%; trên chuẩn 27/38 tỷ lệ 71%; Cao đẳng 11/38 tỷ lệ 29% (có 4 GV đang theo học Đại học tốt nghiệp vào cuối năm 2026).

- Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 3/38 tỷ lệ 7,9%

- Đảng viên 25/50 tỷ lệ 50%.

2.4. Về cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo hoạt động giáo dục

- Trường mầm non Diễm Trung, năm học 2025-2026 có tổng là 23 phòng và các công trình phụ trợ khác

- Khối phòng hành chính - quản trị: 7 phòng (Phòng HT, Phòng PHT, văn phòng, phòng bảo vệ, nhân viên, khu vệ sinh CBGVNV)

- Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ: 24 phòng (21 phòng học, phòng ngủ; 01 phòng GDTC; 1 phòng GD nghệ thuật; 1 phòng thư viện)

- Khối phòng tổ chức ăn: 01 phòng ăn; 01 phòng bếp, 02 kho bếp.

- Khối phụ trợ: (Phòng y tế; nhà kho, sân vườn, công hàng rào).

2.5. Tình hình cha mẹ học sinh

CMHS nhiệt tình tham gia các hoạt động cũng trẻ do trường, nhóm, lớp tổ chức, ủng hộ ngày công lao động tạo dựng cảnh quan môi trường,

2.6. Sự quan tâm của lãnh đạo địa phương và xã hội

- Nhà trường được sự quan tâm lãnh đạo của Đảng uỷ, UBND xã An Châu về mọi mặt. Trong học kỳ 01 đã sửa chữa 02 phòng học hư hỏng, xây dựng khu nhà đa năng và công trình phụ trợ cho nhà trường với tổng đầu tư hơn 2,6 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2025-2030: Đảng uỷ, UBND xã An Châu tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, mở rộng quỹ đất, cấp bìa cho nhà trường để đáp ứng mọi điều kiện tiến tới xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức 2 và KĐCL mức 3 vào năm học 2027 - 2028.

3. Điểm mạnh, điểm yếu

3.1. Điểm mạnh

a. Công tác quản lý

- Trường mầm non Diễn trung có đủ cơ cấu bộ máy theo quy định tại Điều lệ Trường mầm non. Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua, do ngành địa phương phát động, thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường. Cán bộ quản lý năng động, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm trong công tác, tổ chức và quản lý điều hành tốt các hoạt động trong nhà trường. Luôn nâng cao nhận thức và định hướng các hoạt động nhằm đảm bảo chế độ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Tổ chức chuyên môn hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ

- Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học, cụ thể, rõ ràng có tính thực thi, thực hiện đúng tiến độ. Chỉ đạo, tổ, khối xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện.

- Phân công hợp lý cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo qui định của Điều lệ trường mầm non và Pháp lệnh công chức, viên chức.

- Tổ chức hoạt động có nề nếp theo kế hoạch, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy trình chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học của cấp trên. Thực hiện tốt chương trình GDMN do Bộ giáo dục và Đào tạo qui định, không bớt xén chương trình.

- Tổ chức và quản lý tốt các hoạt động. Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, kiểm tra nội bộ, quy chế công khai và thực hiện đổi mới công tác quản lý, quan hệ công tác, lề lối làm việc trong nhà trường có nề nếp.

- Thực hiện việc bảo quản tài sản của nhà trường, nâng cao việc sử dụng tài sản cơ sở vật chất trong nhà trường, thực hiện tốt công tác kiểm kê tài sản, có đầy đủ sổ theo dõi tài sản, có kế hoạch kiểm tra, tu sửa, bổ sung tài sản, trang thiết bị phục vụ dạy học.

- Lưu trữ đầy đủ khoa học các loại hồ sơ, sổ sách phục vụ công tác quản lý của nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo qui định hiện hành

- Thường xuyên tổ chức và duy trì các phong trào thi đua theo hướng dẫn của ngành và nhà nước.

b. Về đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Nhà trường thực hiện tốt phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” song song với các phong trào khác do ngành phát động, chất lượng ngày một phát triển đi lên, đã phần nào khẳng định được vị trí của nhà trường (năm học 2019 - 2020) trường được UBND tỉnh công nhận Trường chuẩn Quốc gia mức 1, KĐCL mức 2.

- Công tác tổ chức của BGH khoa học, năng động, sáng tạo, tâm huyết với nghề, với trường lớp, có tinh thần trách nhiệm cao, được sự tin tưởng của giáo viên, nhân viên và phụ huynh, cộng đồng.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng lành mạnh

- Trình độ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường 100% đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Có tinh thần phấn đấu cao, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

c) Về cơ sở vật chất:

- Số lượng, hạng mục thuộc các khối phòng hành chính quản trị; khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ; hạ tầng kỹ thuật tương đối đầy đủ theo yêu cầu trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và đảm bảo diện tích tối thiểu theo quy định tại Thông tư số 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư ban hành về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, cụ thể:

- Khối phòng hành chính - quản trị: 7 phòng (HT; PHT; văn phòng; hành chính QT; phòng bảo vệ; nhân viên; khu vệ sinh GVNV).

- Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ: 24 phòng (19 phòng học; 2 phòng ngủ; 1 phòng GDTC; 1 phòng GD nghệ thuật và 1 phòng thư viện).

- Khối phòng tổ chức ăn: 04 phòng (bếp một chiều; 2 Kho bếp, 01 phòng ăn).
- Khối phụ trợ: 04 hạng mục (phòng Y tế; nhà kho; sân vườn; công hàng rào).
- Số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có:
 - + Ti vi: 21 chiếc (tuy nhiên một số ti vi kích cỡ màn hình nhỏ, 1 số ti vi đã xuống cấp thường xảy ra hư hỏng).
 - + Máy vi tính: 2 bộ máy cây, 3 máy tính xách tay.
 - + Máy in: 05 chiếc
 - + Thiết bị khối 4 tuổi: 06 bộ/6 lớp
 - + Thiết bị khối 5 tuổi: 06 bộ/6 lớp
 - + Thiết bị khối 3 tuổi: 05 bộ/5 lớp
 - + Thiết bị khối nhà trẻ: 02 bộ/2 nhóm
 - + Đồ chơi ngoài trời: 8 loại.
- Khu vệ sinh cho trẻ: 24/24 phòng, diện tích 13.5 m²/phòng (đủ theo yêu cầu) Khu vệ sinh cho các phòng khác: 2, diện tích 10->13.5 m²/ phòng
- Hệ thống tại nhà bếp; tủ cơm ga... đầy đủ Sân vườn:
 - + Trường có một sân chơi tổng diện tích 3.064m² được quy hoạch, thiết kế phù hợp như: bồn hoa, cây cảnh; khu vực vui chơi cho trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo; khu vận động, góc dân gian, khu khám phá, chợ quê, sân bóng, vườn cổ tích. Xung quanh sân có cây xanh tỏa bóng mát cho trẻ hoạt động và thường xuyên được cắt tỉa, đạt yêu cầu về thẩm mỹ và đảm bảo an toàn cho trẻ.
 - + Sân chơi ngoài trời được trải thảm cỏ cho học sinh hoạt động vui chơi.
 - + Khu vực vườn rau cho trẻ trải nghiệm có diện tích khoảng 7m², được trồng các loại rau theo mùa cho trẻ hoạt động.

3.2. Điểm yếu:

a) Công tác quản lý: Việc nghiên cứu các văn bản mới ban hành sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp đôi khi còn chưa sâu, công tác chỉ đạo triển khai và thực hiện đôi lúc còn lúng túng.

- Việc sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học còn chưa được nhiều; chưa có nhiều giải pháp để khai thác và phát huy năng lực của giáo viên một cách hiệu quả.

b) Về đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên: Số giáo viên chưa đủ theo quy định; nhân viên hợp đồng trường theo thời vụ chưa được đóng bảo hiểm.

- Năng lực chuyên môn của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, việc vận dụng phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và phương pháp dạy học tiên tiến ở một số giáo viên vẫn còn hạn chế.

- Một số giáo viên còn thiếu kinh nghiệm, tự tự giác tự học để tiếp cận với phương pháp giáo dục hiện đại; ứng dụng CNTT hạn chế.

c) Về cơ sở vật chất: Quy hoạch khuôn viên thiếu tính đồng bộ, xây dựng chắp vá, sân chơi hẹp chưa quy hoạch được các khu vực hoạt động nhất

- Trường thiếu phòng học ngoại ngữ, tin học

- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời: Một số loại có dấu hiệu xuống cấp.

- Thiếu hệ thống báo cháy tự động theo quy định.

- Số lượng trong các danh mục theo số lượng không đủ do trong quá trình trẻ chơi bị hỏng hoặc thất thoát.

- Ti vi chưa đủ theo quy định và một số ti vi đang sử dụng trong lớp kích thước nhỏ, cũ kỹ hư hỏng

- Diện tích đất 2 khu vực chưa được cấp bì .

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn đến năm 2035:

- Xây dựng trường Mầm non Diễn Trung trở thành Trường Mầm non top đầu của xã, nơi trẻ em được phát triển toàn diện về trí tuệ, thể chất, cảm xúc và kỹ năng sống trong môi trường giáo dục an toàn, sáng tạo và đầy yêu thương.

2. Sứ mệnh:

-Tạo dựng môi trường học tập tích cực, thân thiện, lấy trẻ làm trung tâm. Phát triển đội ngũ giáo viên chuyên nghiệp, tâm huyết và sáng tạo. Gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng trong việc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

3. Giá trị cốt lõi của nhà trường:

- Xây dựng giá trị cốt lõi của nhà trường: “Yêu Thương - Trách nhiệm - Sáng tạo - Hợp tác - An toàn”. Môi trường giáo dục nuôi dưỡng sự quan tâm, đồng cảm và tình yêu thương giữa trẻ, giáo viên và phụ huynh. Trách nhiệm: Trẻ được rèn luyện tính tự lập, biết chịu trách nhiệm về hành vi và cảm xúc của bản thân, tuân thủ nội quy lớp học.

- Sáng tạo: Trẻ được khuyến khích khám phá, thử nghiệm và phát triển tư duy sáng tạo thông qua các hoạt động trải nghiệm.

- Hợp tác: Giáo dục tinh thần làm việc nhóm, hỗ trợ lẫn nhau, xây dựng mối quan hệ tích cực trong học tập và sinh hoạt.

- An toàn và phát triển toàn diện: Đảm bảo môi trường học tập an toàn, giúp trẻ phát triển cả về thể chất, trí tuệ, cảm xúc và đạo đức.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC GIAI ĐOẠN 2025- 2030:

1. Mục tiêu tổng quát:

- Xây dựng nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa; có uy tín về chất lượng chăm sóc giáo dục đáp ứng với xu thế phát triển của đất nước và thời đại; phấn đấu công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào tháng 4 năm 2026. Công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm học 2028 - 2029;

- Xây dựng đội ngũ giáo viên vững về chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, nhạy bén, linh hoạt, có tâm huyết với nghề, yêu trường, yêu lớp và đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trên tất cả 5 lĩnh vực phát triển (đối với trẻ 3,4 tuổi); 6 lĩnh vực phát triển (đối với trẻ 5 tuổi theo bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi); chú trọng giáo dục các giá trị trung thực, tự tin, có khát vọng vươn lên, nhạy bén, thích nghi với mọi hoàn cảnh; biết tôn trọng, biết lắng nghe và bày tỏ chính kiến của mình; có khả năng tự phục vụ.

- Xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, có cơ sở vật chất đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy và học; tạo lập mối quan hệ thân thiện giữa cô và trò, giữa nhà trường và cha mẹ trẻ.

- Xây dựng nhà trường đạt chất lượng giáo dục cao, trở thành một trong những trường mầm non có chất lượng; hiện đại, góp phần thúc đẩy địa phương phát triển, bắt kịp xu thế phát triển của đất nước và thế giới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Hoàn thành phổ cập cho trẻ em 3 - 5 tuổi.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Công tác quản lý, phát triển về đội ngũ giáo viên và nhân sự

- Dự kiến số lượng và trình độ của đội ngũ CBQL, GV, NV:

Năm học	Tổng số CBQL	Trong đó	Trình độ đào tạo của CBGVNV	Tỷ lệ CB, GV, NV
----------------	---------------------	-----------------	------------------------------------	-------------------------

	GV,NV	QL	GV	NV	TS	ĐH	CD	TC	trên chuẩn
2025 - 2026	38	3	33	2		27	11	0	71
2026 - 2027	38	3	33	2		31	7	0	81.5
2027 - 2028	43	3	38	2		34	9	0	89,4
2028 - 2029	43	3	38	2	1	39	2	0	95.3
2029 - 2030	43	3	38	2	1	42	0	0	100

Chất lượng:

+ Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục. 100% cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật nhà nước. Không có CB, GV, NV vi phạm kỷ luật.

+ Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, hiệu quả và minh

+ Thúc đẩy sự phát triển cá nhân và nghề nghiệp của từng giáo viên, nhân viên.

+ Xây dựng môi trường làm việc tích cực tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ, giáo viên và nhân viên phát huy năng lực, sáng tạo và cống hiến.

+ 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định Bộ GD&ĐT. 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

+ Số giáo viên xếp loại chuyên môn tốt hàng năm chiếm trên 70%, không có giáo viên xếp loại chuyên môn yếu. 100% giáo viên được đánh giá xếp loại khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

+ Số lượng giáo viên giỏi cấp trường đạt 80% trở lên. Hàng năm có 2- 3 giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi các cấp và đạt 100%

+ 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy tính.

+ Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 80%.

+ 100% cán bộ quản lý và giáo viên có trình độ trên chuẩn.

+ Ít nhất 80% giáo viên được tham gia bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng mềm và công nghệ giáo dục mỗi năm.

+ Duy trì tỷ lệ giáo viên/học sinh theo chuẩn quốc gia và theo quy định hiện hành

2.2. Chất lượng chăm sóc giáo dục

- *Quy mô phát triển*

Năm học	Tổng số nhóm, lớp	Tổng số học sinh	Trong đó		Ghi chú
			Nhà trẻ	Mẫu giáo	
2025 - 2026	19	566	56	512	
2026 - 2027	19	555	50	505	
2027 - 2028	19	560	50	510	
2028 - 2029	19	558	50	508	
2029 - 2030	21	622	56	566	

- Chất lượng:

+ 100% trẻ trong độ tuổi được thực hiện theo chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với tình hình mới.

+ 100% trẻ được học theo chương trình lấy trẻ làm trung tâm, học qua chơi, phát triển kỹ năng sống.

+ 100% trẻ em đến trường được tổ chức bán trú và học 2 buổi/ngày. Đảm bảo chất lượng dinh dưỡng vệ sinh an toàn thực phẩm trong nhà trường. Trẻ đến trường được an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần, không có bạo hành, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm và dịch bệnh trong nhà trường.

+ Tích hợp giáo dục STEAM, AI vào ít nhất 50% hoạt động học tập chính khóa. Tăng cường hoạt động trải nghiệm, khám phá, học qua chơi của trẻ.

+ Xây dựng chương trình giáo dục cá nhân hóa theo năng lực và sở thích

+ Tỷ lệ trẻ đạt chuẩn phát triển toàn diện theo độ tuổi $\geq 98\%$ mỗi năm.

+ Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình

+ 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối, được thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng theo yêu cầu. Hàng năm được khám sức khỏe theo quy định. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm xuống dưới 4%, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm xuống dưới 4%. Có biện pháp hạn chế tốc độ và đảm bảo sức khỏe cho trẻ béo phì

+ Tỷ lệ trẻ chuyên cần đạt 92% trở lên đối với trẻ dưới 5 tuổi. Riêng trẻ 5 tuổi đạt 97% trở lên.

+ Hàng năm trên 90% trẻ em dưới 5 tuổi được đánh giá đạt theo yêu cầu phát triển cuối độ tuổi. 100% trẻ em 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN.

- Trẻ em khuyết tật mức độ vừa và nhẹ được học hoàn nhập phù hợp khả năng của trẻ, có tiến bộ

2.3. Cơ sở vật chất

- Làm tốt công tác XHH giáo dục, tuyên truyền, vận động phụ huynh ủng hộ kinh phí mua sắm cơ sở vật chất: Như đồ dùng, học liệu cho trẻ và bổ sung số lượng các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn thiếu.

- Phấn đấu 100% phòng học, sân chơi, khu vệ sinh, bếp ăn đạt chuẩn an toàn, vệ sinh và thân thiện với trẻ theo quy định.

- Trang bị đầy đủ thiết bị học tập hiện đại cho tất cả các lớp học.

- Trang bị đầy đủ đồ chơi ngoài trời hiện đại nhất đáp ứng yêu cầu vui chơi hoạt động của trẻ.

- Tham mưu để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích đất và mở rộng khuôn viên về phía bắc.

- Tham mưu UBND xã có lộ trình xây dựng 3 phòng: 01 phòng thư viện; 1 phòng tin học và 1 học ngoại ngữ. Hỗ trợ kinh phí sửa chữa 2 dãy phòng học 2 tầng giữa và sau, mua bổ sung một số thiết bị, CSVC, đảm bảo công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và công tác kiểm định mức độ 3 vào tháng 4/2026.

2.4. Về ứng dụng công nghệ

- 100% hoạt động quản lý được thực hiện qua phần mềm quản lý trường học.
- Ít nhất 80% hoạt động giảng dạy có ứng dụng công nghệ (bảng tương tác, học liệu số, video...).

- Tăng cường kết nối với phụ huynh qua ứng dụng di động, website và các trang mạng xã hội.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong quản lý, giảng dạy và học tập.

- Xây dựng môi trường giáo dục số, hướng tới chuyển đổi số toàn diện trong nhà trường.

- Nâng cao năng lực sử dụng công nghệ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2.5. Đổi mới phương pháp giáo dục

- 100% các lớp ở các độ tuổi trong nhà trường được áp dụng phương pháp giáo dục hiện đại phù hợp với tình hình mới.

- Phát triển năng lực và phẩm chất người học.

- Tăng cường tính chủ động, tích cực trong học tập.
- Gắn kết giáo dục với thực tiễn.
- Đảm bảo công bằng và cá nhân hóa trong giáo dục.

2.6. Duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; công tác kiểm định chất lượng mức độ 2 vào năm học 2025-2026

- Duy trì trường Mầm non Diễn Trung đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 công tác kiểm định chất lượng mức độ 3 ở các giai đoạn tiếp theo.

2.7. Về sự hài lòng của phụ huynh và cộng đồng

- Tỷ lệ hài lòng của phụ huynh đạt $\geq 95\%$ vào năm 2030.
- Tổ chức ít nhất 4 hoạt động gắn kết phụ huynh - nhà trường mỗi năm. Tăng cường truyền thông, quảng bá hình ảnh nhà trường qua các kênh

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

1. Công tác tổ chức và quản lý

* Nhiệm vụ Quản lý hiệu quả hoạt động nhà trường. Đảm bảo cơ sở vật chất, vệ sinh, an toàn thực phẩm.

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên và phụ huynh.
- Thực hiện tốt công tác chăm sóc - giáo dục trẻ.
- Không ngừng học tập, bồi dưỡng chuyên môn.
- Xây dựng môi trường giáo dục tích cực.
- Tham gia xây dựng văn hóa nhà trường.

*** Giải pháp**

- Nâng cao năng lực quản lý nhà trường.

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý về kỹ năng lãnh đạo, quản trị, ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành và giám sát.

- Phân công rõ ràng, minh bạch. - Xây dựng bảng mô tả công việc cho từng vị trí: giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, y tế, bảo vệ... để đảm bảo hiệu quả công việc.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ. Thiết lập quy trình kiểm tra định kỳ, đánh giá hiệu quả công việc, kịp thời điều chỉnh và hỗ trợ nhân sự. Đảm bảo chế độ chính sách cho nhân sự.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ lương, thưởng, bảo hiểm, hỗ trợ đào tạo... để giữ chân và phát triển nguồn nhân lực.

- Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên.

- Tổ chức các lớp tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực sư phạm, kỹ năng chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Đảm bảo 100% giáo viên đạt chuẩn theo Luật Giáo dục 2019; khuyến khích giáo viên học lên trình độ cao hơn.

- Khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy.

- Tạo điều kiện cho giáo viên thiết kế hoạt động mới, sử dụng phương pháp hiện đại như Montessori, STEAM, học qua chơi...

- Gắn kết đội ngũ qua các hoạt động tập thể, tôn vinh giáo viên tiêu biểu, xây dựng môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết.

2. Phát triển đội ngũ

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, phát triển đội ngũ CB, GV, NV đảm bảo đủ số lượng, đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ chuyên môn.

- Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Xây dựng phong cách sư phạm mẫu mực, tinh thần đoàn kết, năng động, sáng tạo trong đội ngũ. Tăng cường bồi dưỡng năng lực chuyên môn, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả máy vi tính, giáo án điện tử và các nền tảng học tập trực tuyến.

- Tổ chức quán triệt, triển khai hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 71-NQ/TW, Chỉ thị 05-CT/TW và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII).

- Gắn việc phát triển đội ngũ với các phong trào thi đua, cuộc vận động của ngành, xây dựng hình ảnh người giáo viên tận tâm, trách nhiệm, vì học sinh thân yêu.

*** Giải pháp:**

- Bồi dưỡng và phát triển đội ngũ đảm bảo đủ về số lượng, đảm bảo đủ trình độ chuẩn và trên chuẩn; có phẩm chất chính trị đạo đức lối sống trong sáng, lành mạnh; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; biết sử dụng máy vi tính để lập hồ sơ điện tử, biết thiết kế giáo án điện tử, tích cực học tập trên trang trường học kết nối, khai thác các thông tin trên mạng Internet, có phong cách sư phạm mẫu mực, có tinh thần đoàn kết, năng động và sáng tạo.

- Tạo sự nhận thức sâu sắc trong đội ngũ CB, GV, NV để thực hiện có hiệu quả tinh thần của Nghị quyết số: Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/08/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; khâu đột phá của Ngành thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” và của đơn vị với nội dung là:

“Đoàn kết; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng đơn vị, xây dựng hình ảnh người giáo viên tích cực, sáng tạo, hết lòng vì học sinh thân yêu” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ; các cuộc vận động; cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; cuộc vận động "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo* " ..

2.3. Về cơ sở vật chất – trang thiết bị

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng 3 phòng mới: 01 phòng thư viện; 01 tin học; 01 phòng Tiếng anh và hỗ trợ kinh phí sửa chữa, mua bổ sung một số thiết bị, CSVC.
- Đầu tư xây dựng các khu vui chơi an toàn, sáng tạo.
- Trang bị phòng học thông minh, thiết bị giáo dục hiện đại.
- Tăng cường không gian xanh, thân thiện với môi trường.
- Cấp chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường.

*** Giải pháp**

- Tham mưu UBND xã đề được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của 2 dãy nhà khu vực phía bắc và phía tây, mở rộng thêm quỹ đất phía bắc.
- Tham mưu UBND xã có lộ trình xây dựng 3 phòng: 01 phòng thư viện; 01 tin học; 01 phòng ngoại ngữ và hỗ trợ kinh phí sửa chữa, mua bổ sung một số thiết bị, CSVC.
- Trang bị đầy đủ thiết bị dạy học hiện đại như bảng tương tác, máy tính. Cải tạo sân chơi, ... để phục vụ tốt hơn cho học sinh và giáo viên. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy (wifi, phần mềm quản lý lớp học...).
- Tạo dựng môi trường học tập thân thiện, an toàn: Xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, trồng cây xanh, bố trí khu vực nghỉ ngơi hợp lý. Đảm bảo an toàn trường học: hệ thống phòng cháy chữa cháy, camera giám sát, biển báo an toàn. Thực hiện quy tắc ứng xử văn hóa học đường, khuyến khích tinh thần tôn trọng, hợp tác, sáng tạo. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo để học sinh phát triển toàn diện.
- Quản lý và bảo trì hiệu quả: Phân công rõ ràng trách nhiệm quản lý thiết bị, cơ sở vật chất cho từng bộ phận. Thực hiện kiểm kê, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa

kịp thời các hư hỏng. Xây dựng quy trình sử dụng thiết bị dạy học, tránh lãng phí và hư hỏng. Tăng cường giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất.

4. Đổi mới về phương pháp giáo dục.

*** Nhiệm vụ**

Chuyển đổi tư duy giáo dục: Chuyển từ giáo dục truyền thụ sang giáo dục phát triển năng lực, phẩm chất người học. Tăng cường dạy học tích hợp, liên môn, học qua trải nghiệm và dự án. Ứng dụng công nghệ hiện đại: Đẩy mạnh sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), nền tảng số trong giảng dạy và kiểm tra đánh giá. Phát triển bài giảng số, lớp học thông minh, kho học liệu mở bài giảng số, lớp học thông minh, kho học liệu mở.

- *Đổi mới kiểm tra, đánh giá:* Chuyển từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực toàn diện. Áp dụng đánh giá quá trình, đánh giá qua sản phẩm học tập.

*** Giải pháp:**

- Hoàn thiện thể chế, chính sách: Ban hành quy định khuyến khích đổi mới phương pháp giảng dạy, đánh giá.

- Đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện đại: Bảng tương tác, phòng học thông minh, phần mềm hỗ trợ.

- Tổ chức tập huấn, hội thảo chuyên đề: Chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học giữa các trường.

- Thực hiện thí điểm và nhân rộng mô hình giáo dục mới: Như giáo dục giáo dục STEM, học theo dự án, học qua trải nghiệm. Tăng cường hợp tác quốc tế: Học hỏi mô hình giáo dục tiên tiến từ các nước phát triển.

5. Hợp tác - xã hội hóa - truyền thông

*** Nhiệm vụ:**

- Tăng cường mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Huy động hiệu quả các nguồn lực xã hội nhằm cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và môi trường giáo dục của nhà trường.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông để nâng cao hình ảnh, uy tín và vị thế của nhà trường trong cộng đồng. Tạo sự đồng thuận, ủng hộ của cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân đối với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

*** Giải pháp:**

Chủ động xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp hiệu quả với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể và cộng đồng. Thực hiện xã hội hóa giáo dục đúng quy định, công khai, minh bạch; huy động các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ hoạt động giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông thông qua website, mạng xã hội, băng tin, các buổi họp phụ huynh và hoạt động trải nghiệm.

- Tuyên truyền kịp thời về mục tiêu, kết quả giáo dục, các phong trào thi đua và hoạt động nổi bật của nhà trường.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ CB, GV, NV trong công tác phối hợp, truyền thông và xây dựng mối quan hệ với cộng đồng.

6. Công tác kiểm định chất lượng - xây dựng trường chuẩn quốc gia

*** Nhiệm vụ:**

- Đảm bảo các tiêu chí theo Căn cứ Thông tư số 13/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư ban hành về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

- Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo đúng yêu cầu và quy định.

- Tham mưu với UBND xã trong công tác chỉ đạo, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, để thực hiện công tác duy trì chất lượng trường mầm non để công nhận lại trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào cuối năm học 2025-2026 và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức 2 vào năm học 2028-2029;

*** Giải pháp:**

- Lập đề án duy trì trường chuẩn quốc gia theo từng giai đoạn (ngắn hạn, trung hạn, dài hạn). Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân. Đầu tư cơ sở vật chất Cải tạo, nâng cấp phòng học, phòng chức năng, sân chơi, nhà vệ sinh...Trang bị thiết bị dạy học hiện đại, phù hợp với nhà trường. Phát triển đội ngũ Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp. Tăng cường kỹ năng ứng dụng CNTT, đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Tăng cường công tác quản lý. Áp dụng phần mềm quản lý trường học, hồ sơ điện tử. Thực hiện đánh giá nội bộ định kỳ, cải tiến chất lượng liên tục.

- Huy động nguồn lực xã hội hóa. Kêu gọi sự hỗ trợ từ phụ huynh, doanh nghiệp, tổ chức xã hội. Thực hiện xã hội hóa giáo dục một cách minh bạch, hiệu quả. Tiến hành bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên về công tác tự đánh giá, cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn trường về công tác KĐCLGD và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tiếp tục thực hiện tốt quy trình KĐCLGD và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu; bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hợp lý; thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, không ngừng duy trì và nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tham mưu với UBND xã đầu tư xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học còn thiếu để thực hiện công tác duy trì chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 đúng tiến độ.

7. Về ứng dụng công nghệ.

*** Nhiệm vụ:**

- Sử dụng phần mềm quản lý học sinh, kết nối phụ huynh.
- Phát triển hạ tầng và nền tảng số. Đổi mới phương pháp giảng dạy. Quản lý giáo dục hiệu quả. Bồi dưỡng năng lực số cho đội ngũ.

*** Giải pháp:**

- Đầu tư nâng cấp thiết bị CNTT: máy tính, máy chiếu, đường truyền internet. Xây dựng phòng học thông minh, thư viện điện tử.
- Sử dụng các nền tảng như: VnEdu, SMAS, LMS, Zoom, Microsoft Teams... Phát triển kho học liệu số, bài giảng e-learning.
- Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo chuyên đề về ứng dụng CNTT.
- Thành lập tổ CNTT trong trường học.
- Đưa tiêu chí ứng dụng CNTT vào đánh giá thi đua, khen thưởng

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Giai đoạn 1: Khởi động và chuẩn hóa (2025-2027)

- Rà soát hiện trạng: đánh giá toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường (chuyên môn, cơ sở vật chất, đội ngũ...).
- Xây dựng kế hoạch chiến lược chi tiết: xác định tầm nhìn, sứ mệnh, mục tiêu cụ thể theo từng năm.
- Tăng cường truyền thông nội bộ: phổ biến kế hoạch đến toàn thể giáo viên, nhân viên, phụ huynh. Báo cáo lên cơ quan cấp trên để xin ý kiến phê duyệt.
- Tiếp tục tham mưu với cấp trên hoàn thiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà trường.
- Tham mưu với UBND xã trong công tác chỉ đạo, đầu tư cơ sở vật chất công thiếu: Phòng tin, thư viện, phòng ngoại ngữ và sửa chữa các phòng học,

phòng chức năng; Mua sắm bổ sung đồ dùng, thiết bị dạy học còn thiếu đảm bảo các tiêu chí công nhận lại trường chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 4 năm 2026 tiến tới xây dựng trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 vào năm học 2028 - 2029

- Tăng cường cải tạo cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung đồ dùng trang thiết bị cho các lớp học, duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Hoàn thành việc duy trì, nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2.

2. Giai đoạn 2:

Triển khai đồng bộ (2028-2029)

- Đổi mới phương pháp dạy học: áp dụng dạy học phát triển năng lực, tích hợp, STEM, trải nghiệm.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: triển khai lớp học số, bài giảng điện tử, phần mềm quản lý học sinh.

- Chuẩn hóa đội ngũ: rà soát và bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp.

3. Giai đoạn 3: Tăng tốc và hội nhập (2029 - 2030)

- Củng cố và mở rộng mô hình giáo dục hiệu quả: nhân rộng các mô hình tiên tiến, sáng tạo.

- Tăng cường hợp tác quốc tế và địa phương: kết nối với các tổ chức giáo dục, doanh nghiệp, cộng đồng.

- Vận động XHHGD mua sắm bổ sung thêm thiết bị văn phòng, thiết bị hiện đại cho các phòng chức năng và các nhóm lớp

- Đánh giá tổng thể kế hoạch chiến lược: điều chỉnh, bổ sung mục tiêu cho giai đoạn tiếp theo.

*** Tầm nhìn đến năm 2035:**

- Duy trì, giữ vững, nâng cao danh hiệu, chất lượng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 3. Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, hạnh phúc, là nơi phụ huynh tin tưởng gửi trẻ.

VI. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT.

1. Đề nghị Phòng VH-XH, UBND xã An Châu: Tham mưu UBND tỉnh Nghệ An, Sở GD&ĐT Nghệ An bổ sung đủ giáo viên cho nhà trường, đồng thời có chính sách phù hợp với đội ngũ nhân viên nấu ăn hợp đồng đã có nhiều thời gian công tác tại các trường mầm non.

- Hỗ trợ ngân sách cho các trường mầm non để giúp các nhà trường đầu tư CSVC trang thiết bị đồ dùng đồ chơi tối thiểu cho các nhóm lớp.

- UBND xã quan tâm mở rộng quỹ đất và làm hồ sơ cấp bìa cho nhà trường đầy đủ.

2. *Sở Giáo dục và Đào tạo Nghệ An*: Cấp bổ sung bộ thiết bị cho các nhóm lớp còn thiếu; cấp đồ chơi ngoài trời để thay thế đồ chơi đã cũ hỏng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường mầm non Diễn Trung giai đoạn 2025-2030 và tầm nhìn năm 2035. Kế hoạch này đã được thông qua Chi bộ Đảng, tập thể CB, GV, NV trong nhà trường và được lấy ý kiến rộng rãi của cha mẹ học sinh. Các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiên cứu, thực hiện kế hoạch, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc kiến nghị để nhà trường điều chỉnh kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND xã An Châu (để phê duyệt);
- Phòng VH-XH xã (c/đ);
- Chi bộ nhà trường (b/c);
- Các tổ chức đoàn thể (P/h);
- CB, GV, NV, CMHS;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Thái Thị Lý

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ